

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 196/2024/HNGĐ-ST
Ngày 28 – 8 – 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Diện.

Ông Lê Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Khiêm – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 446/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Vũ Phong, Hồ Than sinh năm 1993 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Hợp Tác Xã, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Món, sinh năm 1999 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Cái Rô, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15/7/2024 và các lời khai tại Tòa án anh Trần Vũ Phong (nguyên đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị Món chung sống với nhau vào năm 2020, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành và đã sống ly thân từ tháng 5/2024 cho đến nay. Trước đây anh có nộp đơn khởi kiện xin ly hôn và tại phiên tòa do chị Món không đồng ý ly hôn, yêu cầu đoàn tụ, anh đã rút lại đơn khởi kiện để tạo điều kiện cho vợ

chồng sống đoàn tụ trở lại nhưng về vợ chồng vẫn không sống chung lại với nhau. Do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, nay anh yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Món.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Ngô Lê Cách, sinh ngày 21/6/2021. Hiện tại, con đang sống cùng với chị Món. Sau khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị Món nuôi và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Món (bị đơn) trình bày:

Về hôn nhân: Chị thống nhất với nội dung trình bày của anh Trần Vũ Phong Hồ Thanh Vũ, vợ chồng chung sống với nhau vào năm 2020, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, có cự cãi, gia đình có hàn gắn nhưng không thành, từ lúc anh Phong rút lại đơn khởi kiện thì chị cũng tạo điều kiện vợ chồng sống đoàn tụ trở lại nhưng anh Phong không đồng ý, hiện vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2024 cho đến nay. Nay chị không đồng ý ly hôn, yêu cầu được đoàn tụ.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Ngô Lê Cách, sinh ngày 21/6/2021. Hiện tại, con đang sống cùng với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con và yêu cầu anh Phong cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ thu, nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Anh Phong trình bày: Anh xác định cháu Trần Ngô Lê Cách hiện nay đang sống với anh, do cách ngày xét xử này (ngày 28/8/2024) khoảng 10 ngày trước anh có hỏi chị Món đưa cháu về nhà anh chơi, anh là con một trong gia đình, mẹ đã mất, hiện anh sống cùng với cha đã lớn tuổi, anh là người trực tiếp canh tác phần đất có diện tích 5.730,4 m² do cha mẹ đứng tên. Ngoài ra, anh còn chạy xe grab nên đủ điều kiện để dạy nuôi con và đảm bảo cho con có cuộc sống tốt nhất. Do đó, anh yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chị Món cấp dưỡng nuôi con.

Chị Món trình bày: Nếu Tòa án cho vợ chồng ly hôn thì chị không đồng ý giao con cho anh Phong nuôi dưỡng, chị yêu cầu nuôi con và yêu cầu anh Phong cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:*

Tranh chấp giữa anh Trần Vũ Phong với chị Nguyễn Thị Món là tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Món có địa chỉ cư trú tại ấp Cái Rô, xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] Về hôn nhân: Anh Trần Vũ Phong và chị Nguyễn Thị Món chung sống với nhau vào năm 2020, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Hưng, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 110 ngày 09/11/2020 nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Tại phiên tòa, anh Phong cương quyết xin ly hôn với chị Món, chị Món không đồng ý ly hôn, yêu cầu được đoàn tụ. Xét thấy, anh Phong xin ly hôn với nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi với nhau dẫn đến không hòa hợp được dẫn đến ly thân nhau, gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành và đã sống ly thân lần sau cùng từ tháng 5/2024 cho đến nay. Chị Món thừa nhận trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, có cãi nhau, gia đình có hàn gắn nhưng không thành, từ lúc anh Phong rút lại đơn khởi kiện thì chị Món cũng tạo điều kiện vợ chồng sống đoàn tụ trở lại nhưng anh Phong không đồng ý, hiện vợ chồng đã sống ly thân với nhau. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa anh Phong và chị Món đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của anh Phong, cho anh Phong được ly hôn với chị Món là có căn cứ pháp luật được quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Anh Phong và chị Món thống nhất có 01 con chung tên Trần Ngô Lê Cách, sinh ngày 21/6/2021. Sau khi ly hôn anh Phong và chị Món đều yêu cầu được nuôi con, anh Phong không yêu cầu chị Món cấp dưỡng nuôi con, chị Món yêu cầu anh Phong cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Xét thấy, tại phiên tòa anh Phong và chị Món đều thừa nhận từ trước đến nay con do chị Món trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phong hỏi chị Món mới đưa con về nhà anh chơi khoảng 10 ngày nay (cách ngày xét xử ngày 28/8/2024) đến nay chưa giao trả lại cho chị Món; cháu Trần Ngô Lê Cách còn nhỏ chỉ hơn 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ, anh Phong thừa nhận đang sống cùng với cha, cha đã lớn tuổi, anh là người chăm sóc cha, còn chạy xe ôm nên sẽ không có điều kiện chăm sóc con tốt bằng chị Món nên yêu cầu nuôi con của chị Món là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Món giao cháu Trần Ngô Lê Cách cho chị Món trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Món yêu cầu anh Phong cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng, anh Phong không trực tiếp nuôi con nên phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tại biên bản hòa giải anh Phong cũng đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Vì vậy, buộc anh Phong cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi cháu Trần Ngô Lê Cách đã thành niên. Anh Phong có nghĩa vụ giao con Trần Ngô Lê Cách lại cho chị Món theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, anh Phong còn phải chịu thêm

khoản tiền lãi đối với khoản tiền cấp dưỡng phải thanh toán nếu chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

[3.3] Về tài sản chung: Anh Phong và chị Món thống nhất tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3.4] Về nợ thu, nợ trả: Anh Phong và chị Món thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí:

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phong phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con anh Phong phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Vũ Phong.

[1] Về hôn nhân: Anh Trần Vũ Phong được ly hôn với chị Nguyễn Thị Món.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Món được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Trần Ngô Lê Cách, sinh ngày 21/6/2021. Buộc anh Trần Vũ Phong phải có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm đến khi cháu Trần Ngô Lê Cách đã thành niên. Buộc anh Trần Vũ Phong phải có nghĩa vụ giao cháu Trần Ngô Lê Cách cho chị Nguyễn Thị Món theo đúng quy định pháp luật.

Anh Trần Vũ Phong không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền cấp dưỡng thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu của anh Trần Vũ Phong về việc yêu cầu được nuôi con chung tên Trần Ngô Lê Cách, sinh ngày 21/6/2021.

[3] Về án phí:

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Phong phải chịu 300.000 đồng.
- Về án phí cấp dưỡng nuôi con anh Phong phải chịu 300.000 đồng.

Anh Trần Vũ Phong phải chịu tổng 600.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0013453 ngày 16/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước; anh Phong còn phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, anh Trần Vũ Phong và chị Nguyễn Thị Món có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Phòng KTNV&THA;
- UBND xã Tân Hưng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Hiền